TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI LĂNG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HSST
Ngày 04/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Bích.

Ông Nguyễn Trung Văn.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Hoàng Kim Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Tiến Quân - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại Nhà văn hóa khóm 3, thị trấn Hải Lăng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2019/HSST ngày 23/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/HSST - QĐ ngày 21/8/2019 đối với các bị cáo:

Phạm Ngọc V (tên gọi khác: Ch), sinh ngày 20 tháng 11 năm 1997, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn T M, xã H L, thị xã Q Tr, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá (hoặc học vấn): Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Ng H, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1967; chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không có.

Tiền án: Có 02 tiền án.

- Ngày 10/11/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Q Tr xử phạt 06 tháng tù, về tội "trộm cắp tài sản", tại Bản án số 21/2015/HSST.

- Ngày 27/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tr Ph xử phạt 15 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", tại Bản án số 18/2017/HSST.

Nhân thân: Ngày 10/6/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H L ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, thời hạn 06 tháng vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và đánh nhau.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/3/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Quang Tr (tên gọi khác: C N), sinh ngày 13 tháng 01 năm 1990, tại Quảng Trị; Nơi ĐKHKTT: L Th, H V, H L, Quảng Trị; hiện trú tại: Khu phố 1, phường 2, thị xã Q Tr, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá (hoặc học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Quang Th, sinh năm 1955 và bà Lê Thị Ch (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

- Ngày 29/11/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Tr Ph, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại Bản án số 18/2012/HSST; ngày 16/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện H L, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt tại Bản án số 18/2012/HSST ngày 29/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tr Ph, tỉnh Quảng Trị, buộc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 11 tháng 28 ngày tù về tội"Trộm cắp tài sản".

- Ngày 26/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tr Ph, tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", tại Bản án số 03/2016/HSST. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 28/3/2019 cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

- Ông Lê Ngọc Th, sinh năm 1986 và Lê Thị Hồng L, sinh năm 1986; cùng trú tại: Đội 6, thôn L H, xã H Ph, huyện H L, tỉnh Quảng Trị (ông Th có mặt, bà L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Công ty TNHH Thương mại và xây dựng H C; địa chỉ: Đội 6, thôn L H, xã H Ph, huyện H L, tỉnh Quảng Trị. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc Th – Giám đốc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/3/2019, khi V đang chơi game tại quán Nb ở thị xã Q Tr thì gặp Nguyễn Quang Tr, cả hai chơi game đến khoảng 22 gời 30 phút rồi cùng nhau đón taxi đên nhà nghĩ Th L ở phường 1, thị xã Q Tr để ngủ lại. Tại đây, Tr cho V biết là mình mượn xe mô tô của chị ruột mang đi cầm cố lấy tiền chơi game và đã thua hết, không có tiền chuộc lại xe nên không dám về nhà. Nghe vậy, V nẩy sinh ý định đi trộm cắp tài sản, nên đã rủ Tr, ban đầu Tr không muốn đi, nhưng do V thuyết phục nên Tr đồng ý, cả hai

đi bộ từ nhà nghĩ Th L đến Ga Q Tr rồi đi dọc đường sắt, khi đến thôn L H, xã H Ph thì thấy nhà ông Lê Ngọc Th. V và Tr đi quanh nhà hai vòng để qua sát và tìm chổ đột nhập. Sau khi xác định được ô thông gió cách mặt đất 2.6 mét, thì Tr ngồi xuống để V đứng lên vai mình sau đó nâng V lên, trèo qua ô thông gió, chui vào bên trong nhà. V đi từ phòng bếp lên phòng khách mở cửa chính ra nhằm tạo đường tẩu thoát nếu bị phát hiện, nhưng do cửa bị kẹt, sợ phát ra tiếng động nên V quay lại phòng bếp lấy 01 con dao dài khoảng 30 cm rồi dùng mủi dao để cạy dưới mép và đẩy mở cửa ra, sau đó khép lại. Lúc này Tr đứng phía ngoài cửa phòng khách nơi V vừa mở để cảnh giới, còn V bỏ dao vào sau túi quần rồi đi vào phòng ngủ sát phòng khách, V dùng đèn pin điện thoại soi và phát hiện 01 ví da màu nâu trong túi sau quần dài đang treo ở móc áo quần trên tường nên lấy bỏ vào túi sau bên phải của mình. Tiếp tục phát hiện thấy 01 máy tính xách tay hiệu HP ở trên giường và 01 túi xách màu đen nhãn hiệu Thủ đô vàng, nên V lấy máy tính bỏ vào trong túi xách rồi mang ra cửa đưa cho Tr. V đến phòng ngủ thứ hai, nơi vợ chông ông Th, bà L đang nằm ngủ, thấy có một điện thoại di động đang cắm vào dây xạc, V nằm sấp xuống, bò vào rút điện thoại ra khỏi dây xạc sau đó lại bò ra ngoài. Sau khi lấy trộm được tài sản, V đi ra khép cửa phòng khách lại và cùng Tr mang các tài sản trộm được đến khu Nghĩa trang của thôn L Hưng, xã H Ph, huyện H L cách nhà ông Th khoảng 300 mét để kiểm tra tài sản bên trong vừa trộm được gồm có: 01 túi ni long màu trắng bên trong có nhiều giấy tờ, hóa đơn, 04 con dấu, nhiều cái bì thư, sau khi kiểm tra túi xách, cả hai để lại toàn bộ giấy tờ, 04 con dấu và bì thư vào trong cái bao màu trắng rồi dùng tay đào cát lên và chôn xuống, còn máy tính bỏ vào túi xách đưa Tr cầm, cả hai cùng đi về hướng Quốc lộ 1A, đi được khoảng 100 mét V muốn đi vệ sinh nên nói với Tr đứng đợi, còn mình đi lùi lại khoảng 20 mét để vệ sinh và lấy cái ví trộm được ra kiểm tra, thấy có các loại giấy tờ gồm: Giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe mô tô, thẻ ATM và khoảng 4.320.000 đồng. V lấy hết tiền cất vào túi quần, còn ví và giấy tờ thì đem chôn xuống chổ mình đi vệ sinh, lúc này khoảng 3 giờ ngày 10/3/2019. Xong, cả hai gọi xe taxi đến quán Internet X G ở phường 3, thị xã Q Tr. V mua 2.000.000 đồng tiền thẻ nạp vào trò chơi Gowin, rồi đến nhà nghĩ Ôml ở phường 2, thị xã Q Tr để ngủ lại. Tại đây, V nạp cho Tr 800.000 đồng vào tài khoản Game của Tr rồi cả hai cùng chơi Game hết số tiền 2.000.000 đồng, quá trình chơi cả hai bàn bạc với nhau mang máy tính và điện thoại trộm được vào Huế bán.

Khoảng 06 giờ ngày 10/3/2019 V và Tr đón xe taxi từ nhà nghĩ Ôml ở thị xã Q Tr vào đến thôn M Ch, xã H Ch, huyện H L rồi đón xe khách vào thành phố Huế bán máy tính xách tay hiệu HP cho một người không quen biết với giá 4.000.000 đồng, bán xong, V lên mạng Internet tìm người có nhu cầu mua điện thoại Samsung Galaxy S8 và liên lạc gặp nhau để bán điện thoại với giá 4.500.000 đồng. Bán xong các tài sản trên cả hai đón xe khách ra lại thị xã Q Tr, V chia cho Tr 4.000.000 đồng , cả hai tiêu xài cá nhân hết số tiền nói trên.

Theo ông Lê Ngọc Th và vợ là bà Lê Thị Hồng L, ngoài các tài sản và tiền mặt ở trong ví da bị mất thì trong túi xách nhãn hiệu Thủ đô vàng có 80.000.000 đồng là tiền

bán hàng của Công ty TNHH thương mại và xây dựng H C. Tuy nhiên, quá trình điều tra không chứng minh được các bị cáo chiếm đoạt số tiền này.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09 ngày 27/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H L, kết luận: Máy tính xách tay hiệu HP Pavilion X360 màn hình 11.6 inch có trị giá là 9.991.200 đồng; điện thoại di động Samsung Galaxy S8 64GB có giá trị là 7.191.000 đồng, túi xách hiệu Thủ Đô Vàng có giá trị là 120.000 đồng, ví da có giá trị 30.000 đồng; con dao có giá trị là 10.000 đồng, 04 con dấu có giá trị là 1.160.000 đồng. Tổng cộng là: 18.502.200 đồng.

Tại bản cáo trạng số 10/CT – VKS - HL ngày 23/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện H L đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc V về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173; truy tố bị cáo Nguyễn Quang Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố; ông Lê Ngọc Th không cung cấp được chứng cứ về số tiền 80.000.000 đồng bỏ trong túi xách nhãn hiệu Thủ Đô Vàng và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc V, tên gọi khác: Ch từ 30 đến 36 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự , xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Tr, tên gọi khác: C N từ 12 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho ông Lê Ngọc Th và bà Lê Thị Hồng L số tiền: 10.191.200 đồng.

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho ông Lê Ngọc Th số tiền: 7.191.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus, 01 điện thoại hiệu Itel nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho nghĩa vụ thi hành án.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên; các bị cáo; bị hại, không có ý kiến tranh luận.

Lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, tình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng vào lúc 02 giờ, ngày 10/3/2019, Phạm Ngọc V và Nguyễn Quang Tr lén lút chiếm đoạt của Công ty TNHH thương mại và xây dựng H C 04 con dấu trị giá 1.160.000 đồng; chiếm đoạt của ông Lê Ngọc Th 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S8 64GB trị giá 7.191.000 đồng và 01 ví da màu nâu trị giá 30.000 đồng bên trong có 4.320.000 đồng; chiếm đoạt tài sản chung của ông Lê Ngọc Th và bà Lê Thị Hồng L 01 máy tính xách tay hiệu Hp Pavilion X360 màn hình 11.6 inch trị giá 9.991.200 đồng; 01 túi xách hiệu Thủ Đô Vàng trị giá 120.000 đồng và 01 con dao trị giá 10.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 22.822.200 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang Tr đã đủ yếu tố cầu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đối với Phạm Ngọc V đang có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, lần phạm tội này bị cáo rơi vào trường hợp *"tái phạm nguy hiểm"* nên hành vi của bị cáo cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn; vì vậy, cần xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thần khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mẹ của bị cáo Tr được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, vị trí, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội để lên cho các bị cáo một mức án tương xứng. Trong vụ án này, bị cáo Phạm Ngọc V là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời là người chủ động trong việc tiêu thụ tài sản sau khi trộm cắp được. Bị cáo Tr giữ vai trò thứ yếu, chỉ giúp sức cho Phạm Ngọc V thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, đối với Phạm Ngọc V, lần phạm tội này rơi vào tình tiết tăng nặng định khung *"tái phạm nguy hiểm"* nên phải chịu hình phạt cao hơn Nguyễn Quang Tr là phù hợp. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị cáo không tự nguyện bồi thường; ông Lê Ngọc Th và bà Lê Thị Hồng L vẫn giữ yêu cầu buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường giá trị tài sản đã chiếm đoạt theo giá mà Hội đồng định giá đả xác định. Xét yêu cầu của ông Th, bà L là hợp pháp, cần chấp nhận và cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho ông Lê Ngọc Th và bà Lê Thị Hồng L: Máy tính xách tay hiệu HP Palivion X360 trị giá 9.991.200 đồng, 01 túi xách hiệu Thủ Đô Vàng, màu đen trị giá 120.000 đồng, 01 con dao trị giá 10.000 đồng; liên đới bồi thường cho ông Lê Ngọc Th: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S8 trị giá 7.191.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo tự nguyện thõa thuận liên đới bồi thường cho bị hại trong đó phần của mỗi bị cáo bằng ½ giá trị tài sản mà bị hại yêu cầu.

Xét thõa thuận của các bị cáo là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với các thiệt hại khác, Công ty TNHH thương mại và xây dựng H C; ông Lê Ngọc Th và bà Lê Thị Hồng L không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và các tài sản thu giữ: 01 ví da màu nâu; 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Ngọc Th; 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Lê Văn T; 01 túi ni long màu trắng nhãn hiệu MY CLEAR; 01 con dấu nhựa khắc tên Lê Thị Hồng L; 01 con dấu bằng nhựa hình vuông khắc tên Công ty TNHH thương mại và xây dựng H Cư, MSDN: 3200660619 C>T>T>N>H>H* tỉnh Quảng Trị; 01 con dấu bằng nhựa màu đỏ khắc tên Lê Ngọc Th; 01 con dấu bằng nhựa màu xanh có khắc chữ ký; 01 giấy nộp tiền vào tài khoản Ngân hàng ngày 14/02/2019, người nộp tiền là Lê Ngọc Th; 04 bì thư nhãn hiệu BY AIR MAIL PAR AVION; 01 tờ hóa đơn giá trị gia tăng số 0000155; 02 tờ đơn đặt hàng số 005/FY 19 ngày 08/3/2019; 02 biên bản giao hàng; 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long Metal màu xanh; 01 đầu cảm ứng điều khiển chuột máy tính, nhãn hiệu Genius màu đen, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H L trả lại cho chủ sở hữu là đúng với quy định của pháp luật.

Các tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel thu giữ của Phạm Ngọc V không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho nghĩa vụ thi hành án (hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H L).

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử.

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc V, tên gọi khác: Ch, phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo **Phạm Ngọc V, tên gọi khác: Ch 30 (ba mươi)** tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 28/3/2019.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Tr, tên gọi khác: C N, phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang Tr, tên gọi khác: C N 12 (mười hai)** tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 28/3/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 587, 588 và 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho ông Lê Ngọc Th và bà Lê Thị Hồng L số tiền: 10.121.200 đồng, phần mỗi bị cáo là 5.060.600 đồng.

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho ông Lê Ngọc Th: 7.191.000 đồng, phần của mỗi bị cáo là 3.595.500 đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho nghĩa vụ thi hành án (hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H L).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Ngọc V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 433.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Quang Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 433.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luạt Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dâ sự.

Các bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- TA, VKS tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- CA, VKS, THA huyện Hải Lăng;
- Người tham gia tố tụng;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thanh Khánh